

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-QLNS
V/v lấy ý kiến Nhân dân trên
phương tiện truyền thông của
tỉnh về đề nghị khen thưởng
Huân chương Lao động

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Ninh Thuận.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái và Ban Dân vận Tỉnh ủy; Sở Nội vụ đang xác lập hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng Huân chương Lao động theo quy định; cụ thể như sau:

1. Đề nghị Chủ tịch Nước khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì đối với Nhân dân và cán bộ huyện Bác Ái - đã có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, đã đạt các tiêu chuẩn:

- Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (Quyết định số 1596/QĐ-CTN ngày 25/9/2010);
- Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua năm 2015 (Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 12/01/2016);
- Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua năm 2016 (Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 02/02/2017);
- Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua năm 2019 (Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 09/3/2020).

Đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ: *“Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt tiêu chuẩn : Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động hạng Ba” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp tỉnh hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp tỉnh”.*

2. Đề nghị Chủ tịch Nước khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì đối với Ông Cao Văn Hóa, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy - đã có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc (thành tích khen thưởng cống hiến), đã đảm nhiệm các chức vụ:

- Phó Bí thư Thường trực huyện ủy Bắc Ái: 05 năm, từ tháng 01/2001 đến tháng 02/2006;

- Chánh Văn phòng Tỉnh ủy: 06 năm 9 tháng, từ tháng 5/2008 đến tháng 01/2015;

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy: 05 năm 06 tháng, từ tháng 02/2015 đến tháng 8/2020.

Tổng cộng thời gian đảm nhiệm chức vụ được khen thưởng có quá trình cống hiến theo quy định: **17 năm 03 tháng**.

Đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ “*Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt tiêu chuẩn:... đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên*”.

Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ đề nghị quý cơ quan phối hợp, đăng tin về thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Lao động đối với tập thể và cá nhân nêu trên - trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (*chuyên mục đóng góp ý kiến dự thảo văn bản*); chuyên trang, chuyên mục có liên quan trên Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh trong thời hạn 10 ngày làm việc để lấy ý kiến Nhân dân - trong đó nêu rõ, trường hợp tổ chức, cá nhân có ý kiến, đề nghị gửi trực tiếp về Sở Nội vụ (*đồng thời gửi qua địa chỉ email: phongqlns@ninhthuan.gov.vn*) **trong thời hạn nêu trên** để tổng hợp – đảm bảo cơ sở xác lập hồ sơ.

(Đính kèm báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng Huân chương Lao động).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBND huyện Bắc Ái;
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Long Biên

Bắc Ái, ngày 30 tháng 10 năm 2019

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI 5 NĂM (2015-2019)
ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH NƯỚC TẶNG THƯỞNG
HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**

**Nhân dân và cán bộ huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận đề nghị
Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở:

Địa chỉ: Thôn Tà lú 1, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận;

Điện thoại: 0259 3840 240;

- Quá trình thành lập và phát triển:

Bắc Ái là huyện miền núi, vùng cao của tỉnh Ninh Thuận, gồm 10 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó chủ yếu là đồng bào dân tộc Raglai (*chiếm trên 87,03%*). Và là 01 trong 85 huyện nghèo của cả nước theo Quyết định 275/QĐ-TTg ngày 07/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Huyện được tái lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2001 theo Nghị định số 65/2000/NĐ-CP ngày 06/11/2000 của Chính phủ. Toàn huyện có 09 đơn vị hành chính cấp xã đều thuộc xã khu vực III - xã đặc biệt khó khăn với 31/38 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn theo Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Dân số toàn huyện là 7.372 hộ/31.353 nhân khẩu, trong đó chủ yếu là người dân tộc thiểu số (*chiếm 87,03%*).

Nền kinh tế của huyện chủ yếu dựa vào nông nghiệp, những năm qua thường xuyên bị hạn hán, lũ lụt ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, trình độ dân trí thấp, đời sống của đồng bào dân tộc còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao nhất

tỉnh đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đại biểu huyện Đảng bộ lần thứ XIII đề ra.

Là huyện Anh hùng Lực lượng vũ trang có 8/9 xã đã được Đảng, Nhà nước phong tặng 10 tập thể và 04 cá nhân danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, 345 liệt sĩ, 51 thương binh, 827 bệnh binh, 1814 đối tượng hoạt động kháng chiến,...5/9 xã đã được công nhận xã An toàn khu, gồm xã Phước Bình, xã Phước Đại, xã Phước Trung, xã Phước Chính và xã Phước Thành. Đồng thời, có di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia “Bẫy đá Pinăng Tắc”- xã Phước Bình; trong kháng chiến là căn cứ địa cách mạng của tỉnh Ninh Thuận và cũng là một trong những địa phương được giải phóng sớm nhất miền nam Việt Nam (30/8/1960). Sau khi hoàn toàn được giải phóng, đồng bào các dân tộc huyện nhà một lòng theo Đảng, Bác Hồ, chăm lo sản xuất, xây dựng quê hương và có một nền văn hóa mang đậm nét đặc trưng riêng của các dân tộc mình; đến nay vẫn còn lưu giữ được những nét văn hóa, vật thể độc đáo như nhà sàn, các loại nhạc cụ như Mã La, đàn đá, đàn Charpi, ... đến những giá trị văn hoá phi vật thể như hát sử thi,...; cùng với các Lễ hội dân gian, phong phú, đậm chất nhân văn, như Lễ bỏ mả, Lễ ăn đầu lúa mới, Lễ báo hiếu cha mẹ...

- Những đặc điểm chính trên địa bàn huyện:

Thời gian qua, được sự quan tâm về vật chất, tinh thần của các cấp các ngành từ Trung ương đến tỉnh cùng sự nỗ lực, đoàn kết vượt khó của nhân dân, cán bộ huyện nhà, phấn đấu của cán bộ và nhân dân trong huyện nên kinh tế - xã hội của huyện có nhiều chuyển biến tích cực; công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều nét mới, bám sát kế hoạch, chỉ đạo và triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác phối hợp giữa UBND và Mặt trận, các đoàn thể được thực hiện chặt chẽ; tập trung chỉ đạo đánh giá sơ, tổng kết và tham mưu ban hành mới các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo quy định. Các chính sách hỗ trợ sản xuất được triển khai kịp thời, có hiệu quả; sản xuất nông nghiệp từng bước được phục hồi, chuyển đổi cơ cấu cây trồng đã có những chuyển biến tích cực; kiểm soát tốt các loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; công tác phòng, chống cháy rừng, thanh tra, kiểm tra đất đai,

tài nguyên khoáng sản được tăng cường. Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ, tết, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân. Trên lĩnh vực giáo dục có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ huy động học sinh ra lớp cao hơn so với cùng kỳ. Triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính của huyện và xã được củng cố, kiện toàn. Hoàn thành tốt công tác diễn tập phòng thủ cấp xã; các giải pháp đảm bảo an ninh nông thôn được triển khai quyết liệt; tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao:

Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân bầu là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan nhà nước cấp trên.

Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm chấp hành Hiến pháp, luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp nhằm bảo đảm thực hiện chủ trương, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và thực hiện các chính sách khác trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần bảo đảm sự chỉ đạo, quản lý thống nhất trong bộ máy hành chính nhà nước từ trung ương tới cơ sở.

Quyết định những vấn đề của huyện trong phạm vi được phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan hành chính nhà nước cấp trên ủy quyền.

Kiểm tra, giám sát tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương cấp xã.

Chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương cấp tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở huyện.

Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU NỔI BẬT

- Cơ sở hạ tầng: được đầu tư đồng bộ, giao thông đi lại thông suốt từ huyện đến thôn. Đường giao thông, cấp điện, trường học, trạm xá, nhà sinh hoạt cộng đồng, trụ sở làm việc, công trình thể dục thể thao... từng bước được đầu tư, từ đó bộ mặt nông thôn toàn huyện có sự chuyển biến rõ nét, đời sống nhân dân được cải thiện.

- Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm trên 5%, nhà ở, vốn vay được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập, từng bước cải thiện đời sống của người dân, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- 100% địa bàn dân cư phủ sóng Internet, hệ thống thủy lợi đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất, tỷ lệ thôn có công trình nước sinh hoạt tập trung.

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt kế hoạch. Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm và triển khai kịp thời, nhận thức của nhân dân về các chính sách được nâng lên, triển khai thực hiện nghiêm và có hiệu quả.

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm, thu nhập bình quân đầu người, tổng diện tích gieo trồng, tổng sản lượng lương thực, tổng đàn gia súc đều đạt và tăng, thực hiện việc giao khoán chăm sóc, bảo vệ rừng.

- Tỷ lệ học sinh được duy trì ra lớp đạt chỉ tiêu; có 08/32 trường đạt chuẩn quốc gia; 09/9 xã đạt chuẩn phổ cập Tiểu học, Trung học cơ sở và phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, đạt kế hoạch.

- Số lao động qua đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động đạt kế hoạch.

- Thực hiện luân chuyển, tăng cường cán bộ huyện về công tác tại cơ sở, thu hút trí thức trẻ về công tác tại xã đạt với kế hoạch; 08 Phó Chủ tịch xã theo dự án 600; 09 trí thức trẻ theo đề án 500.

III. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Về lĩnh vực kinh tế:

- Tổng diện tích gieo trồng, tổng sản lượng lương thực, tổng đàn gia súc, chuyển đổi hình thức tổ chức chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung, quy mô đàn theo hình thức bán công nghiệp, công nghiệp, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất đã đạt và tăng.

- Thực hiện việc giao khoán chăm sóc, bảo vệ rừng với tổng diện tích được giao khoán, hỗ trợ khai hoang, cải tạo phục hồi đạt kế hoạch;

- Tập trung nâng cấp các hồ chứa, đập dâng và nâng cấp, đầu tư mới hệ thống kênh mương thủy lợi. Đến nay toàn huyện có 04 hồ chứa nước với dung tích 82,56 triệu m³, tổng chiều dài kênh mương trên địa bàn huyện là 100 km, ngoài ra có 10 đập dâng chứa nước nhỏ; hiện nay các công trình này vẫn bảo đảm hoạt động tốt và đáp ứng nhu cầu cho sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi gia súc.

- Xây dựng hạ tầng: Cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện Bắc Ái cơ bản được hoàn thiện như: Hệ thống giao thông được thông suốt, kết nối giữa các vùng miền; điện thấp sáng được bao phủ đến tận thôn bản; hệ thống trường lớp được hoàn thiện theo hướng đạt chuẩn quốc gia; hệ thống thủy lợi, nước sinh hoạt cơ bản giải quyết được nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

- Việc thu hút đầu tư có những chuyển biến tích cực, một số dự án lớn đã được các nhà đầu tư khởi công xây dựng hoặc đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ thủ tục để chuẩn bị đầu tư xây dựng như: Tuyến đường Phước Đại - Phước Tân; Dự án phát triển cây dược liệu, cây ăn quả chất lượng cao Nitatech; Nhà máy chế biến thức ăn gia súc công nghiệp cao Agritech; Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ tăng trưởng xanh (Phước Tiến). Khảo sát, đầu tư một số dự án điện năng lượng tái tạo: Nhà máy Điện mặt trời Thiên Tân Solar Ninh Thuận (Phước Trung). Nhà máy Điện Mặt trời Bắc Ái 3, 3A, 3B (xã Phước Thành); Nhà máy Điện Mặt trời Bắc Ái 2 (xã Phước Tân).

- Triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới: Đến nay toàn huyện đã đạt được những thành tựu đáng kể so với mục tiêu của Nghị quyết đề ra (*xã Phước Đại đạt chuẩn 14/19 tiêu chí; Phước Tiến đạt chuẩn 11/19 tiêu chí; xã Phước Hòa đạt chuẩn 10/19 tiêu chí; xã Phước Trung đạt chuẩn 9/19 tiêu chí;*

xã Phước Bình đạt chuẩn 9/19 tiêu chí; xã Phước Chính đạt chuẩn 9/19 tiêu chí; xã Phước Tân đạt chuẩn 7/19 tiêu chí; xã Phước Thắng đạt chuẩn 7/19 tiêu chí; xã Phước Thành đạt chuẩn 6/19 tiêu chí).

- Công tác phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai dịch bệnh: Trong những năm qua công tác phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh được quan tâm đúng mức, triển khai kịp thời, giảm thiểu thiệt hại cho người dân. Đồng thời chủ động hỗ trợ kinh phí khắc phục ngay hệ thống giao thông, thủy lợi, huy động lực lượng giúp dân khắc phục lại các diện tích bị hư hại, hỗ trợ kinh phí nạo vét kênh mương, củng cố hồ đập... đảm bảo cho phát triển sản xuất của bà con nông dân. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm gắn với công tác kiểm tra giám sát, phòng ngừa, cơ bản không chế các loại dịch bệnh không để lây lan trên diện rộng.

2. Về lĩnh vực Văn hoá-Xã hội:

- Về văn hoá: Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương(khoá XI) và Chương trình hành động số 277-CTr/HU ngày 15/10/2014 của Huyện ủy Bác Ái về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa Con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai và thực hiện có hiệu quả, tạo sự chuyển biến về nhận thức và tạo sự đồng thuận của nhân dân. Đến nay, có 23/37 thôn đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 62,16%; 9/9 xã phát động xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 100% khu dân cư duy trì triển khai thực hiện Quy ước, hương ước văn hóa.

- Về y tế: Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 4/9 xã; các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được chính quyền các xã triển khai thực hiện kịp thời tại tuyến cơ sở; số lượt người khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế những năm gần đây tăng so với những năm trước, nhằm giảm áp lực cho tuyến trên, trong đó bảo hiểm y tế chiếm 100%; công tác khám chữa bệnh được tập trung chỉ đạo

theo hướng đổi mới phong cách tạo sự hài lòng cho bệnh nhân; đội ngũ y sĩ, bác sĩ, cơ sở vật chất, trang thiết bị được củng cố đáp ứng yêu cầu cơ bản cho công tác khám chữa bệnh. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa đông, tây y trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

- Về Giáo dục - Đào tạo: Hoạt động giáo dục - đào tạo phát triển khá toàn diện ở các bậc học; 9/9 xã trong huyện đều có trường lớp mẫu giáo, tiểu học, Trung học cơ sở và trung tâm học tập cộng đồng, trong đó có 08/32 trường đạt chuẩn quốc gia tăng 4 trường. Chất lượng giáo dục có sự chuyển biến tích cực, kết quả huy động học sinh hàng năm đều tăng, đạt tỷ lệ 98,1% kế hoạch; tỷ lệ học sinh khá, giỏi và tốt nghiệp các cấp học hàng năm đều vượt so với các năm học trước. Hệ thống trường lớp và trang thiết bị được đầu tư xây dựng ở các cấp học ngày càng kiên cố hóa và cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên tiếp tục phát triển về chất lượng, đặc biệt đội ngũ giáo viên các cấp đều được đào tạo từ chuẩn sư phạm trở lên; công tác giáo dục đào tạo được quan tâm triển khai thực hiện, đã có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội nông thôn.

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động cho đồng bào dân tộc thiểu số: Thực hiện Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt đề án “*đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020*”, để triển khai có hiệu quả các chính sách đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi cho lao động nông thôn, Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo các ngành chức năng của huyện phối hợp các đơn vị tổ chức đào tạo nghề trong tỉnh, huyện tổ chức các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, qua đó đã tổ chức tập huấn, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho 6.214 lượt lao động, gồm 5 nhóm ngành nghề chủ yếu trong đó dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho 4.183 lượt lao động, tập huấn 2.031 lượt lao động.

- Công tác xóa đói giảm nghèo đạt được kết quả tích cực: Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện hàng năm giảm trên 5%

- Chương trình thông tin truyền thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giới thiệu mô hình sản xuất chăn nuôi có hiệu quả; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ xã, thôn, triển khai các chính sách mới đến với cán bộ tại địa phương. Triển khai lắp đặt các panô, băng rôn truyền truyền về công tác giảm nghèo; hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các đối tượng nghèo về thông tin.

- Khoa học và công nghệ: Công tác nghiên cứu, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất được thực hiện từ nhiều chương trình trên tất cả các lĩnh vực.

3. Về công tác Nội chính:

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực: Xử lý vi phạm hành chính; thi hành pháp luật; kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính, thẩm định các văn bản quản lý pháp luật; công tác hộ tịch, công chứng, chứng thực. Triển khai kịp thời các văn bản pháp luật mới được ban hành. Tiến hành thanh tra kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi có yêu cầu. Thường xuyên nắm bắt đề ra những giải pháp hữu hiệu hạn chế tình trạng tảo hôn trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức thẩm định và hướng dẫn các xã tổ chức thực hiện các quy ước, hương ước theo kế hoạch đề ra. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện tốt công tác hoà giải, chứng thực, đăng ký hộ tịch theo quy định.... Góp phần tăng cường, kỷ cương, pháp chế xã hội chủ nghĩa, ổn định tình hình, phục vụ và đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế của địa phương.

4. Xây dựng Đảng hệ thống chính trị:

Hệ thống chính trị trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã và đang được đổi mới về tổ chức và hoạt động, góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn trong sự nghiệp đổi mới chung của huyện nhà. Cơ cấu tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị ở cấp huyện, xã (từ hệ thống tổ chức đảng đến chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội) đã được sắp xếp, kiện toàn, có nhiều tiến bộ. Ý thức làm chủ của người dân và cộng đồng được nâng lên một bước; những đảm

bảo dân chủ về quyền và nghĩa vụ, lợi ích và trách nhiệm đã được quy chế hóa và thực hiện khá hiệu quả; dân chủ về kinh tế có những bước tiến bộ; dân chủ về chính trị, dân chủ xã hội tiếp tục được đề cao. Người dân thực hiện quyền làm chủ của mình. Quyền làm chủ của người dân trong bầu cử, ứng cử, trong thảo luận đóng góp ý kiến xây dựng các nghị quyết, văn bản luật và sinh hoạt dân chủ trong dân, trong các đoàn thể xã hội và trên phương tiện thông tin đại chúng đã có nhiều tiến bộ. Cấp ủy huyện đã tập trung chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị triển khai thực hiện tốt những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc trên địa bàn tạo không khí dân chủ, cởi mở và đoàn kết.

Thực hiện quy chế hóa hoạt động, các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể ở cấp huyện đổi mới hoạt động trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn; sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, phân công hợp lý, tránh trùng chéo, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; phân định rõ chức năng quản lý nhà nước với chức năng quản lý tổ chức cung ứng dịch vụ công. Đồng thời, tổ chức thống nhất việc thực hiện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, phù hợp với điều kiện tự nhiên, dân số, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà.

Cải cách thủ tục hành chính với việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả cơ chế “một cửa” tại UBND huyện và các xã; chất lượng dịch vụ hành chính công đã từng bước được cải thiện theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Phương thức quản lý, điều hành từng bước được hiện đại hóa thông qua việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của từng cơ quan, đơn vị và tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của công dân, tổ chức.

Từ thực tiễn cho thấy: những thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội mà huyện nhà đạt được thời gian qua đều gắn liền với vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, vai trò quản lý của các cấp chính quyền và năng

lực vận động quần chúng của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

5. Nguyên nhân đạt được thành tích:

- Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh và hỗ trợ có hiệu quả của Trung ương.

- Trong chỉ đạo, điều hành đã bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Huyện Đảng bộ và Hội đồng nhân dân huyện và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện 5 năm 2015 - 2020.

- Phát huy tính chủ động của các ngành và cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ, kịp thời xử lý, có biện pháp giải quyết khi có sự việc phát sinh.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục đã được các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở chú trọng, do đó đã có sự chuyển biến trong nhận thức của nhân dân từ chỗ sản xuất chỉ mang tính tự cung tự cấp đến nay đã có sự chuyển biến sang trao đổi, giao lưu hàng hoá.

- Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, nhân dân các dân tộc trong huyện luôn đoàn kết nhất trí, nêu cao truyền thống anh hùng, ra sức xây dựng quê hương ngày càng vững mạnh.

6. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

Để tăng cường công tác quản lý của Nhà nước về thi đua khen thưởng, thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng gắn với các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của huyện. Ủy ban nhân dân huyện đã thường xuyên phát động, triển khai, tổ chức trên địa bàn huyện các phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh phát động. Các phong trào thi đua đã có nhiều thay đổi về chất lượng với nhiều nội dung phong phú, không hình thức phô trương, lấy năng suất, chất lượng, hiệu quả làm tiêu chí hàng đầu như: Phong trào thi đua đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phong trào " Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới",....

7. Hoạt động của Tổ chức đảng, đoàn thể:

Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng, tiếp tục quán triệt, tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị “về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng. Phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, là hạt nhân trong các phong trào thi đua ở cơ sở, làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng trên địa bàn huyện. Tiếp tục tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, làm chuyển biến nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng, là động lực để hoàn thành nhiệm vụ chính trị và là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới. Gắn kết các phong trào thi đua yêu nước với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động quần chúng của Đảng. Coi trọng việc phát hiện, xây dựng điển hình và có nhiều hình thức, biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sức lan toả trên địa bàn huyện.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong việc vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia các phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng. Đã có nhiều đổi mới, tích cực tham mưu ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng và phát động các phong trào thi đua trên địa bàn huyện.

VI. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2010	Huân chương lao	Quyết định số 1569/QĐ-CTN, ngày 25/9/2010 của

	động hạng ba	Chủ tịch nước
--	--------------	---------------

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2003	Bằng khen	Quyết định số 711/QĐ-UBND, ngày 19/2/2004 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2004	Cờ thi đua	Quyết định số 1294/QĐ-UBND, ngày 20/05/2005 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2005	Bằng khen	Quyết định số 1152/QĐ-UBND, ngày 24/4/2006 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2006	Bằng khen	Quyết định số 2363/QĐ-UBND, ngày 21/6/2007 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2007	Bằng khen	Quyết định số 1633/2007/QĐ-TTg, ngày 13/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ
2008	Bằng khen	của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2009	Cờ thi đua	Quyết định số 452/QĐ-UBND, ngày 04/3/2010 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2015	Bằng khen	Quyết định số 2844/QĐ-UBND; ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2015	Cờ thi đua	Quyết định số 188/QĐ-UBND; ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2016	Bằng khen	Quyết định số 1549/QĐ-TTg, ngày 04/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ trong công tác bầu cử nhiệm kỳ 2016-2021.
2017	Cờ thi đua	Quyết định 130/QĐ-UBND ngày 02/02/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2018	Bằng khen	Quyết định 1045/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận. Về việc khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ năm 2017
2019	Bằng khen	Quyết định 656/QĐ-BTCNUBDT ngày 18/9/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Về việc khen thưởng đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhân dịp Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận lần III, năm 2019

Với những thành tích nêu trên là niềm tự hào và là kết quả của sự đoàn kết thống nhất của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn

huyện Bác Ái đã quyết tâm vượt qua những khó khăn thách thức. Để kịp thời ghi nhận, tri ân công lao đóng góp của Nhân dân và cán bộ huyện Bác Ái trong suốt chặng đường 70 năm thành lập huyện, 60 năm ngày giải phóng và 20 năm tái lập huyện Bác Ái.

Nhân dân và cán bộ huyện Bác Ái tỉnh Ninh Thuận Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì.

Trân trọng Kính trình. 

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**



Hồ Xuân Ninh

TRÍCH BIÊN BẢN
Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Kỷ luật cơ quan

Ngày 11/3/2020, vào lúc 09 giờ tại Hội trường Ban Dân vận Tỉnh ủy, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Kỷ luật cơ quan tiến hành họp xét đề nghị khen thưởng thành tích của đồng chí Cao Văn Hóa, UVTV.Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy về quá trình cống hiến lâu dài trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể:

- Thành phần tham dự, gồm:

1. Chủ trì: Đ/c Phạm Văn Hoa, Phó Trưởng Ban Thường trực;
2. Đ/c Cao Văn Hóa, UVTV. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy;
3. Đ/c Trần Thị Anh Hoàng, Phó Trưởng Ban, Chủ tịch công đoàn;
4. Đ/c Nguyễn Thanh Hải, Trưởng phòng Tổng hợp, thành viên;
5. Đ/c Nguyễn Anh Đào, Trưởng phòng Nghiệp vụ, thành viên;
6. Đ/c Đồng Văn Dinh, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ, thành viên;
7. Thư ký: Đ/c Lê Văn Sơn, Chuyên viên phòng Tổng hợp.

- Nội dung:

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Kỷ luật cơ quan đã nghe đồng chí Phó Chủ tịch hội đồng thông qua nội dung, báo cáo thành tích của đồng chí Cao Văn Hóa, UVTV.Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy về quá trình cống hiến lâu dài trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể.

Căn cứ tiêu chuẩn quy định của Nhà nước, đối chiếu với các tiêu chuẩn về quá trình cống hiến lâu dài (tại điểm c khoản 3 Điều 23 của Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng). Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Kỷ luật cơ quan đã thảo luận và thống nhất biểu quyết đề nghị tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho đồng chí Cao Văn Hóa, UVTV.Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy (số phiếu tín nhiệm 7/7).

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ


Lê Văn Sơn



CHỦ TRÌ
Phạm Văn Hoa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ

I- SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên: Cao Văn Hóa;
- Bí danh: Không Nam, nữ: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 31 tháng 8 năm 1960.
- Quê quán: Xã Hưng Thái, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nha Hồ - Nhon Sơn - Ninh Sơn - Ninh Thuận.
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay: UVTV.Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Ninh Thuận.
- Chức vụ đề nghị khen thưởng: Phó Bí thư Huyện ủy Bắc Ái; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; UVTV.Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy.
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác: Năm 1978.
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức: 06/12/1987.
- Năm nghỉ hưu: Tháng 9/2020.

II- TÓM TẮT QUA TRÌNH CÔNG TÁC

Từ, tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ
Từ tháng 01/2001 đến tháng 02/2006	Phó Bí thư Thường trực huyện ủy Bắc Ái.	Huyện ủy Bắc Ái	5 năm
Từ tháng 3/2006 đến tháng 04/2008	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	
Từ tháng 5/2008 đến tháng 02/2014	Chánh Văn phòng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	6 năm 9 tháng
Từ tháng 2/2015 đến tháng 08/2020	UVTV.Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy	Ban Dân vận Tỉnh ủy	5 năm 6 tháng

III- CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2011	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	Quyết định số 50-QĐ/UBND, ngày 07/01/2011 của UBND tỉnh.
	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 109-QĐ/VPTU, ngày 19/12/2011 của Văn phòng tỉnh ủy.
2012	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 206-QĐ/VPTU, ngày 20/12/2012 của Văn phòng tỉnh ủy.
2013	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 277-QĐ/VPTU, ngày 04/12/2013 của Văn phòng tỉnh ủy.
2014	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 389-QĐ/VPTU, ngày 17/12/2014 của Văn phòng tỉnh ủy.
2015	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 44-QĐ/DV, ngày 08/12/2015 của Ban Dân vận tỉnh ủy.
2016	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 391-QĐ/DV ngày 22/11/2016 của Ban Dân vận tỉnh ủy.
2017	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 772-QĐ/DV ngày 07/12/2017 của Ban Dân vận tỉnh ủy.
2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1123-QĐ/DV, ngày 05/12/2018 của Ban Dân vận tỉnh ủy.

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2010	Bằng khen của UBND tỉnh	Quyết định số 47-QĐ/UBND ngày 06/01/2010 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận.
2011	Bằng khen của Văn phòng Trung ương Đảng	Quyết định số 680/QĐ-VPTW ngày 26/9/2011 của Văn phòng Trung ương.
2013	Bằng khen của UBND tỉnh	Quyết định số 330-QĐ/UBND ngày 28/01/2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận.
	Bằng khen của Tỉnh ủy	Quyết định số 142/QĐ-TU ngày 30/12/2010; Quyết định số 1797/QĐ-VPTW ngày 23/02/2013 của Tỉnh ủy.

2015	Bằng khen của UBND tỉnh	Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2016	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 951/QĐ-TTg ngày 30/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
2017	Bằng khen của UBND tỉnh	Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận.
2019	Bằng khen của UBND tỉnh,	Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận cho đồng chí Cao Văn Hóa UVTV, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và huyện Ninh Hải năm 2019

IV- KỶ LUẬT: Không.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 3 năm 2020
NGƯỜI BÁO CÁO



Phạm Văn Hoa

Cao Văn Hóa

XÁC NHẬN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Số 706 -TB/TU

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO

Nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức

Kính gửi: Đồng chí Cao Văn Hóa

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội, ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức, ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 115/2015/NĐ-CP, ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;

Căn cứ hồ sơ cán bộ, công chức và hồ sơ Bảo hiểm xã hội; Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo:

Đồng chí: Cao Văn Hóa.

Sinh ngày 31 tháng 8 năm 1960.

Chức vụ: UVTV, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy.

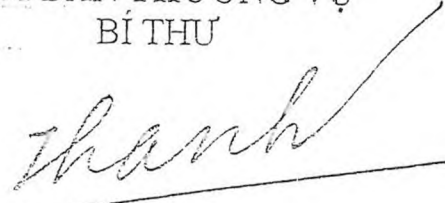
Đơn vị công tác: Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2020 được nghỉ hưu và hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo để đồng chí Cao Văn Hóa biết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Như trên,
- Hồ sơ cá nhân,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ
Nguyễn Đức Thanh

